

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN HỒNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST  
Ngày: 29-11-2022

**NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thùy Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Hồ Chí Trường.
- Bà Lương Thị Anh Đào.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Võ Văn Hiền Nhỏ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Bạch T,** sinh năm 1985; Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: xxx; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1961 (sống) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961 (sống); Chồng là Huỳnh Văn V, sinh năm 1979; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2012; Anh (chị) em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Vào ngày 14/03/2022, Nguyễn Thị Bạch T bị Công an xxx Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 24/03/2022 nhưng chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Phạm Thị P, sinh năm 1988.

Cư trú: xxx.

2. Đinh Thị H, sinh năm 1989.

3. Nguyễn Thị L, sinh năm 1974.

4. Lê Ngọc T, sinh năm 1981.

Cùng cư trú: xxx

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/03/2022, Nguyễn Thị Bạch T bị Công an xã xxx ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt ngày 24/03/2022 nhưng chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, Nguyễn Thị Bạch T điều khiển xe mô tô đến xã xxx để đi đám giỗ nhà người quen, đến khoảng 13 giờ cùng ngày Tuyết đi qua nhà của Nguyễn Thị L, ngụ áp xxx chơi, sau đó Phạm Thị P và Đinh Thị H cũng đến nhà L chơi, lúc này L rủ T, P, H chơi đánh bài tú sắc, ăn thua bằng tiền, mỗi ván ăn thua từ 5.000-10.000 đồng thì tất cả đồng ý, sau đó L lấy 01 bộ bài tú sắc ra chơi, đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã xxx đến bắt quả tang (Bút lục số: 01 - 02).

### **\* Vật chứng của vụ án thu giữ:**

- 14 bộ bài tú sắc (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam: 205.000 đồng, đây là tiền dùng vào đánh bạc.

- Tiền Việt Nam: 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị L, đây là tiền bán bia không phải tiền dùng vào việc đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSTH ngày 04-11-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bạch T về “Tôi đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị Bạch T thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bạch T về “Tội đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bạch T mức án từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Bạch T.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị L, Phạm Thị P và Đinh Thị H có tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, hình thức chơi bài tú sắc nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an xã xxx ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền: 1.500.000 đồng.

Về vật chứng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy 14 bộ bài tú sắc (đã qua sử dụng), đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 205.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, đây là tiền dùng vào việc phạm tội.

Riêng số tiền: 200.000 đồng của Nguyễn Thị L, đây là tiền bán bia không phải tiền dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L quản lý.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Tại phần nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Thị Bạch T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài tú sáu ăn thua bằng tiền của bị cáo Nguyễn Thị Bạch T khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội được thể hiện: Khoảng 13 giờ ngày 06-6-2022, Tuyết đi qua nhà của Nguyễn Thị L, ngụ ấp XXX chơi, sau đó Phạm Thị P và Đinh Thị H cũng đến nhà L chơi, lúc này L rủ T, P, H chơi đánh bài tú sáu, ăn thua bằng tiền, mỗi ván ăn thua từ 5.000-10.000 đồng thì tất cả đồng ý, sau đó L lấy 01 bộ bài tú sáu ra chơi, đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã XXX đến bắt quả tang, hành vi của bị cáo đã vi phạm Bộ luật hình sự quy định tại khoản 1 Điều 321 về “Tội đánh bạc”. Điều luật trên quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”.

[3] Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T mặc dù số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng (từ 5.000.000 đồng) để cấu thành tội đánh bạc, tuy nhiên bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, bị cáo đã nộp phạt xong (ngày 24-3-2022) nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành “Tội đánh bạc”.

Đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính, trật tự công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của xã hội và là tệ nạn của xã hội nên Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo có ý thực hiện. Do đó cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo làm thuê, thu nhập thấp và Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 14 bộ bài tú sắc (đã qua sử dụng), đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 205.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, đây là tiền dùng vào việc phạm tội.

Hiện các vật chứng nêu trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị L, Phạm Thị P và Đinh Thị H có tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, hình thức chơi bài tú sắc nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an xã xxx ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền: 1.500.000 đồng.

Riêng số tiền: 200.000 đồng của Nguyễn Thị L, đây là tiền bán bia không phải tiền dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L quản lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị xử lý vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s, i khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bạch T phạm “Tội đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bạch T 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Bạch T.

3. Về vật chứng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 14 bộ bài tú sắc (đã qua sử dụng). đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch nộp ngân sách nhà nước số tiền 205.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, đây là tiền dùng vào việc phạm tội.

Các vật chứng nêu trên hiện tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu chứng cứ ngày 07 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. (Bút lục: 102).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Bạch T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-11-2022).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Noi nhận:**

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA Tân Hồng, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA Tân Hồng, ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Bị cáo và những người tham gia TT khác;
- Lưu: HS VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SO THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Thùy Dung**